

Những đột phá trong nhận thức của Đảng về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước Việt Nam qua gần 40 năm đổi mới

TS. HOÀNG THỊ KIM OANH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Email: hoangoanh.hvct@gmail.com

TS. PHAN MẠNH TOÀN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Email: toanvientriet@gmail.com

Nhận ngày 27 tháng 3 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 7 năm 2024.

Tóm tắt: Xây dựng nhà nước Việt Nam thực sự dân chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là vấn đề luôn được Đảng ta coi trọng. Từ đổi mới đến nay, nhận thức của Đảng về xây dựng, hoàn thiện nhà nước Việt Nam không ngừng được bổ sung, phát triển với những bước đột phá quan trọng, định hướng cho quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Việt Nam, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước. Bài viết tập trung phân tích những bước phát triển mang tính đột phá trong nhận thức của Đảng về xây dựng, hoàn thiện nhà nước Việt Nam qua gần 40 năm đổi mới.

Từ khóa: nhà nước, xây dựng nhà nước Việt Nam, nhận thức của Đảng về xây dựng nhà nước.

Abstract: Building a truly democratic, efficient, and effective Vietnamese state has always been a priority for our Party. Since Doi moi (Renewal period), the Party's awareness of building and perfecting the Vietnamese state has been continuously supplemented and developed with important breakthroughs, guiding the process of building and perfecting the Vietnamese state to meet the practical requirements of the country's development. This article focuses on analyzing the breakthroughs in the Party's awareness of building and perfecting the Vietnamese state over nearly 40 years of Doi moi.

Keywords: state, building the Vietnamese state, the Party's awareness of state-building.

Nhận thức được vai trò đặc biệt quan trọng của Nhà nước trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ngay từ khi đất nước giành độc lập, Đảng ta đã rất quan tâm đến việc xây dựng một nhà nước thực sự dân chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong suốt quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước, Đảng đã không ngừng nỗ lực tìm tòi, nghiên cứu, đề ra những chủ trương, đường lối, định hướng quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Việt Nam ngày càng đúng đắn, hiệu quả hơn. Thực tế gần 40 năm đổi mới cho thấy, Đảng đã có những bước phát triển đột phá trong nhận thức về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước Việt Nam, gắn với những dấu mốc lịch sử tiêu biểu.

Một là, giai đoạn từ 1986 đến 1991, tổng kết 5 năm đầu của công cuộc đổi mới, với sự ra đời của *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Cương lĩnh năm 1991).

Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần

thứ VI (năm 1986), Đảng ta vẫn kiên trì quan điểm được đề ra từ các Đại hội trước về xây dựng *nhà nước chuyên chính vô sản* - "nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động", "dưới sự lãnh đạo của Đảng" thực hiện "quản lý kinh tế, xã hội theo pháp luật", nhưng đã có sự nhận thức rõ hơn về chức năng, nhiệm vụ, phương thức tổ chức và cách thức quản lý của Nhà nước theo tinh thần đổi mới: "thể chế chế hóa bằng pháp luật quyền hạn, lợi ích, nghĩa vụ của nhân dân lao động"; bộ máy Nhà nước được tổ chức thành một "hệ thống thống nhất, có sự phân định rành mạch nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm từng cấp theo nguyên tắc tập trung dân chủ", "tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và công tác giám sát đối với hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước", chú trọng thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, "bảo đảm quyền dân chủ thật sự của nhân dân lao động", quán triệt tinh thần "ấy dân làm gốc", "tất cả đều do

dân và vì dân□ thực hiện □ dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra⁽⁴⁾.

Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa VI (năm 1989) đánh dấu bước đột phá đầu tiên trong đổi mới nhận thức của Đảng về xây dựng Nhà nước Việt Nam, khi sử dụng khái niệm □ hệ thống chính trị□ thay cho □ hệ thống chuyên chính vô sản□ □ Nhà nước xã hội chủ nghĩa□ thay cho □ Nhà nước chuyên chính vô sản□ đồng thời xác định: □ Nhà nước xã hội chủ nghĩa là tổ chức tập trung quyền lực của nhân dân, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và lợi ích của nhân dân. Nhà nước phải thực hiện đúng đắn quyền lực của mình; quản lý mọi mặt hoạt động của xã hội bằng pháp luật theo đường lối, chính sách của Đảng⁽⁵⁾. Xét về bản chất, nhà nước xã hội chủ nghĩa hay nhà nước chuyên chính vô sản đều mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc; quyền lực thuộc về nhân dân; là nhà nước của dân, do dân, vì dân. Vì vậy, việc sử dụng khái niệm □ hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa□ □ Nhà nước xã hội chủ nghĩa□ không có nghĩa là thay đổi bản chất của nhà nước ta, nhưng nó phản ánh sự nhạy bén, linh hoạt về nhận thức của Đảng trong xu thế thời đại mới, nhằm mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho sự phát triển đất nước; đồng thời tránh được cách hiểu cực đoan, phiến diện, tuyệt đối hóa chức năng thống trị giai cấp của nhà nước.

Tiếp nối tinh thần đó, Đại hội VII bổ sung thêm những quan điểm cụ thể để định hướng, chỉ đạo việc xây dựng nhà nước, như: chú trọng □ phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa□ □ tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa□ xây dựng □ Nhà nước thực sự là của dân, do dân và vì dân□ thực hiện □ quản lý xã hội bằng pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng□ □ tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ□ có sự □ phân công, phân cấp rành mạch□ để hoạt động có hiệu quả, chất lượng cao⁽³⁾... *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Cương lĩnh năm 1991) cho thấy những bước phát triển mới trong nhận thức của Đảng về xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam, như: khẳng định Nhà nước Việt Nam □ lấy liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng□ đồng thời chỉ rõ: Nhà nước ta là □ tổ chức

thể hiện và thực hiện ý chí, quyền lực của nhân dân, thay mặt nhân dân□ □ có mối liên hệ thường xuyên và chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân⁽⁴⁾; nhấn mạnh □ Dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, phải được thể chế hoá bằng pháp luật và được pháp luật bảo đảm⁽⁵⁾.

Hai là, giai đoạn từ 1991 đến 2011, tổng kết 25 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, 20 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, với sự ra đời của Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011.

Trên cơ sở kế thừa, bổ sung, phát triển các quan điểm về xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong giai đoạn trước, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương giữa nhiệm kỳ khóa VII năm 1994 đánh dấu bước đột phá tiếp theo trong nhận thức của Đảng về xây dựng Nhà nước khi khẳng định, phải □ Xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam□ với những yêu cầu cụ thể: xây dựng Nhà nước □ của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân□ □ quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa□ □ lấy liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, do Đảng ta lãnh đạo□ □ phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân□ □ bảo đảm quyền lực thống nhất, phân công rõ và phát huy hiệu lực của cả ba quyền: lập pháp, hành pháp, tư pháp⁽⁶⁾. Nếu trước đây, Nhà nước pháp quyền dường như được coi là cái riêng có của chủ nghĩa tư bản thì giờ đây được xem là thành tựu của văn minh nhân loại, và lần đầu tiên, vấn đề xây dựng □ Nhà nước pháp quyền□ chính thức được xác định trong Văn kiện của Đảng. Tiếp tục tinh thần đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 khóa VII (năm 1995) đã ra Nghị quyết số 08-NQ/HNTW về □ Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trọng tâm là cải cách một bước nền hành chính□ trong đó coi việc tăng cường xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nhiệm vụ quan trọng. Ngoài những yêu cầu cơ bản về xây dựng Nhà nước pháp quyền đã được khẳng định trước đây, Nghị quyết nhấn mạnh một số yêu cầu cốt yếu, như: không chỉ đảm bảo quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rõ ba quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp mà còn phải có sự □ phối

hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện ba quyền ấy⁽⁷⁾; Nhà nước pháp quyền Việt Nam không chỉ thực hiện quản lý xã hội bằng pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa mà còn phải coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, các nội dung về cải cách nền hành chính của Nhà nước pháp quyền, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam cũng được chi đạo cụ thể hơn, rõ hơn, đặc biệt là vấn đề phát huy vai trò của nhân dân trong tham gia quản lý và giám sát hoạt động của Nhà nước.

Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tiếp tục được thể hiện nhất quán trong các Văn kiện Đại hội VIII (năm 1996) và Đại hội IX (năm 2001), được xác định là một trong những nhiệm vụ có tính chiến lược và xuyên suốt quá trình đổi mới. Theo đó, Nhà nước pháp quyền mà Việt Nam xây dựng có vai trò quan trọng, là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân⁽⁸⁾, bảo đảm dân chủ thực sự cho nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân tham gia quản lý xã hội, thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, đồng thời chú trọng chăm lo cho con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người⁽⁹⁾. Đại hội X (năm 2006) khẳng định rõ hơn: Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là yêu cầu bức thiết của xã hội để thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới, đưa nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội; đồng thời nhấn mạnh, Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là một đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam xây dựng⁽¹⁰⁾. Đặc biệt, lần đầu tiên, vấn đề giám sát quyền lực nhà nước được đặt ra; nhấn mạnh nhiệm vụ hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát tính hợp hiến, hợp pháp trong các hoạt động và quyết định của các cơ quan công quyền, cơ chế giám sát của nhân dân, thông qua các đại diện trực tiếp và gián tiếp, đối với đảng viên, công chức, cơ quan, đơn vị⁽¹¹⁾.

Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (năm 2011), qua tổng kết 25 năm đổi mới và 20 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, nhận thức của Đảng về xây dựng Nhà nước Việt Nam đã được nâng cao rõ rệt với nhiều điểm nhấn quan trọng. Ngoài việc tiếp

tục khẳng định: Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân⁽¹²⁾ là một trong những đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng, Đại hội XI nhấn mạnh, Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân⁽¹³⁾ là một trong tám phương hướng cơ bản cần phải quán triệt và thực hiện tốt trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 xác định những đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng: là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân, nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức; là Nhà nước pháp quyền do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; Quyền lực Nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; Nhà nước ban hành pháp luật; tổ chức, quản lý xã hội bằng pháp luật và không ngừng tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa; Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có sự phân công, phân cấp, đồng thời bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương. Vấn đề thực hành dân chủ cũng được chú trọng hơn, không chỉ là bản chất của chế độ ta mà còn vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Do đó, nhà nước phải tôn trọng và bảo đảm các quyền con người, quyền công dân, phục vụ nhân dân, gần bó mật thiết với nhân dân, thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân, đảm bảo dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực⁽¹⁴⁾. Cùng với đó, vấn đề kiểm soát quyền lực được xác định là một nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Mặt khác, Đảng ta cũng có sự điều chỉnh quan trọng khi khẳng định Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo chứ không phải dưới sự lãnh đạo của Đảng để tránh gây sự hiểu lầm, hoặc là cái cớ để các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc, chỉ trích, cho rằng Đảng độc tài, đứng trên Nhà nước, đứng trên pháp luật. Có thể nói, đến

đây, những đặc trưng của mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được định hình về cơ bản.

Ba là, giai đoạn từ 2011 đến nay, qua gần 40 năm đổi mới, với cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước ta ngày càng được khẳng định và củng cố.

Tiếp nối và nhất quán tinh thần của Đại hội XI, Đại hội XII khẳng định quyết tâm đổi mới, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị⁽¹⁵⁾, đồng thời tiếp tục có những điểm nhấn quan trọng về xây dựng Nhà nước pháp quyền phù hợp với giai đoạn phát triển mới của đất nước. Đại hội XII tập trung làm rõ phương hướng, giải pháp đổi mới, hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành, cơ cấu tổ chức, phương thức hoạt động của Nhà nước, nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước với nhiều điểm mới, như: xác định rõ cơ chế phân công, phối hợp thực thi quyền lực nhà nước, nhất là cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước, hoàn thiện thể chế hành chính dân chủ - pháp quyền, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát huy vai trò của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của đất nước; thể chế hóa và thực hiện tốt phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đẩy nhanh việc áp dụng chính phủ điện tử, hoàn thiện tiêu chí đánh giá và cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi công vụ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát và phản biện xã hội, bảo vệ và bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của con người⁽¹⁶⁾. Đặc biệt, Đại hội XII rất coi trọng nguyên tắc pháp quyền khi khẳng định: Trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước, phải thực hiện dân chủ, tuân thủ các nguyên tắc pháp quyền⁽¹⁷⁾.

Đại hội XIII tiếp tục có những điểm bổ sung, phát triển quan trọng trong nhận thức của Đảng về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam, như: xác định rõ Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước⁽¹⁸⁾; đồng

thời nhấn mạnh yêu cầu siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, đặc biệt là phải chú trọng kiểm soát quyền lực trong hoạt động của Nhà nước. Đại hội cũng dành sự quan tâm lớn đến vấn đề thực thi dân chủ thực sự trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam khi nhiều lần đề cập đến trách nhiệm phục vụ nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân của các cơ quan Nhà nước; thực hiện phương châm Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng⁽¹⁹⁾. Theo đó, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam không chỉ quan tâm và tạo điều kiện để người dân được thực hiện quyền dân chủ mà còn phải đảm bảo cho người dân được thụ hưởng những giá trị dân chủ thực sự trên thực tế, được phục vụ, được tôn trọng, được bảo đảm, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình. Đây là điểm nhấn quan trọng, thể hiện và khẳng định rõ hơn bản chất dân chủ của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước cũng được xác định rõ hơn: phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ của các cơ quan nhà nước. Đại hội XIII cũng đặc biệt coi trọng vấn đề đảm bảo nguyên tắc pháp quyền trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước cũng như yêu cầu phải gắn kết chặt chẽ giữa việc xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm với thực thi nghiêm pháp luật, đảm bảo vị trí tối cao của pháp luật trong điều hành, quản lý xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích của nhân dân. Mặt khác, vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước rất được quan tâm, không chỉ chú trọng nâng cao năng lực, phẩm chất, uy tín của cán bộ mà còn phải có cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt hành động vì lợi ích chung; đồng thời, sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, bị xử lý kỷ luật, không còn uy tín đối với nhân dân⁽²⁰⁾.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới phản ánh bước đột phá tiếp theo trong nhận thức của Đảng về xây dựng Nhà nước Việt Nam, thể hiện qua nhiều điểm nhấn, như: chú trọng hơn đến vấn đề kiểm soát quyền lực nhà nước, không chỉ tăng cường kiểm soát mà phải kiểm soát hiệu quả để đảm bảo quyền lực nhà nước thực sự là của nhân dân; đảm bảo thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội và phải đưa nội dung phù hợp về Hiến pháp và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng của hệ thống giáo dục quốc dân, xây dựng cơ chế để các chủ thể thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp; bổ sung tính dân chủ, công bằng, nhân đạo trong hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; chú trọng hơn vấn đề thực thi dân chủ, bổ sung trách nhiệm công dân vào mối quan hệ giữa phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường pháp chế, đề cao đạo đức xã hội và trách nhiệm công dân. Đặc biệt, Nghị quyết nhấn mạnh, cần thống nhất nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam với 8 đặc trưng cơ bản: Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật; Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và kiểm soát hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, được thực hiện nghiêm minh và nhất quán; độc lập của tòa án theo thẩm quyền xét xử, thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; tôn trọng và bảo đảm thực hiện các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên

cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế⁽²¹⁾. Mặt khác, Nghị quyết cũng xác định rõ 5 quan điểm và 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để tiếp tục xây dựng, không ngừng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Tóm lại, qua gần 40 năm đổi mới, nhận thức của Đảng về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước Việt Nam đã có nhiều bước phát triển mang tính đột phá, ngày càng đúng đắn, linh hoạt, sáng tạo. Đây chính là cơ sở lý luận quan trọng để định hướng, chỉ đạo quá trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước Việt Nam trên thực tế, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh mới, góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu gắn với các dấu mốc lịch sử trọng đại của đất nước đến giữa thế kỷ XXI/.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.47, tr.794-805.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.49, tr.794-805.

(3), (4), (5) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.51, tr.120-121, 149-150, 149.

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.53, tr.224-226.

(7) Nghị quyết số 08-NQ/HNTW về Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong tâm là cải cách một bước nền hành chính. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-vii/nghi-quyet-so-08-nqh-ntw-hoi-nghi-lan-thu-tam-bchtw-dang-khoa-vii-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-cong-hoa-1144>

(8), (9) Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.131, 134.

(10), (11) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.68, 126-128.

(12), (13), (14) Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.70, 72, 85-86.

(15), (16), (17) Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.175, 169-172, 175.

(18), (19), (20) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., T.I, tr.118, 27, 179.

(21) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 về Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-27-nqtw-ngay-09112022-hoi-nghi-lan-thu-sau-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-9016>.